TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V1 NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2026/HS-ST
Ngày 23-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V1 NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Bá Sang và bà Trần Thị An

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng

- Đại diện Aện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nghĩa - Kiểm sát Aên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1026/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2026, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Thị Thuý A**; tên gọi khác (không có); giới tính: nữ; sinh ngày: 05/01/1990, tại: phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Phương Hoà Tây, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: V1 Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; CCCD số 049190016333.

Họ tên cha: Trần Đăng T (sinh năm 1966, trú: Tổ dân phố Phương Hoà Tây, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng); họ tên mẹ: Nguyễn Thị L (sinh năm 1969, trú: Tổ dân phố Phương Hoà Tây, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng); gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; chồng là Nguyễn C (sinh năm 1980 – đã ly hôn năm 2012), có 02 người con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/12/2025 và chuyển tạm giam ngày 10/12/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Đà Nẵng.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Giang B**; tên gọi khác (không có); giới tính: nam; sinh ngày: 17/9/1990, tại phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Mỹ Thạch Bắc, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: V1 Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; CCCD số 049090020674.

Họ tên cha: Nguyễn Văn H (sinh năm 1967); họ tên mẹ: Đỗ Thị G (sinh năm 1969), cùng trú: Tổ dân phố Mỹ Thạch Bắc, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng; bị cáo là

con duy nhất trong gia đình; vợ Lê Thị T (sinh năm 1990 – đã ly hôn năm 2024), có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/12/2025 và chuyển tạm giam ngày 10/12/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tam Kỳ.

Có mặt tại phiên tòa

- *Người có nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng*:

1. Bùi Thanh P, sinh năm 1992. Địa chỉ: TDP Mỹ Thạch Bắc, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

2. Lê Tuấn V, sinh năm 1991. Địa chỉ: TDP Phương Hoà Nam, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

3. Nguyễn Quang TH, sinh năm 1991. Địa chỉ: TDP Phương Hoà Tây, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

4. Hoàng Quốc V1, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn Thành Mỹ, xã Tây Hồ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Xuân Dưỡng, sinh năm 1964. Địa chỉ: Tổ 15, phường Vĩnh Trung, Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/11/2025, Trần Thị Thúy A sử dụng điện thoại OPPO A77s, vỏ màu xanh có gắn sim số 0867149759 và 0797565777 liên lạc với Bủm (không rõ lai lịch) qua điện thoại hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng, Bủm đồng ý bán và hẹn gặp A tại khu vực đường quốc lộ 1A, đoạn gần Bệnh viện Vĩnh Đức, phường Điện Bàn, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, A một mình đón xe khách ra điểm hẹn trên gặp Bủm. Tại đây, Bủm bán cho A 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng. Sau khi mua được gói ma túy đá, A đón xe khách đi về nhà tại và đem gói ma túy mua được vào phòng ngủ của A chia ra thành 03 gói nhỏ. Từ ngày 26/11/2025 đến ngày 27/11/2025, A một mình sử dụng hết 01 gói ma túy, còn lại 02 gói ma túy A bán cho người khác, cụ thể như sau:

- Vào trưa ngày 26/11/2025, Bùi Thanh P sử dụng tài khoản messenger tên "Thanh P" liên lạc với A qua tài khoản messenger tên "Cuộc Sống Mà" hỏi mua 400.000 đồng ma túy. A đồng ý và nói P đến nhà A. P một mình đến nhà gặp A, A bán cho P 01 gói ma túy giá 400.000 đồng, P đem gói ma túy mua được về nhà một mình sử dụng hết.

- Vào sáng ngày 27/11/2025, Lê Tuấn V sử dụng tài khoản messenger tên "Lê Tuấn V" liên lạc với A qua tài khoản messenger tên "Cuộc Sống Mà" hỏi mua 300.000 đồng ma túy. A đồng ý và nói V đến nhà A. Sau đó, V một mình đến nhà gặp A. A bán cho V 01 gói túy đá giá 300.000 đồng. V cầm gói ma túy mua được về nhà một mình sử dụng hết.

Đến trưa ngày 29/11/2025, Trần Thị Thúy A tiếp tục liên lạc với Bủm hỏi mua nợ 2.000.000 đồng ma túy đá và xin thêm của Bủm 01 nỏ thủy tinh. Bủm đồng ý hẹn A tại khu vực gần Khu công nghiệp Điện Nam – Điện Ngọc, phường Điện Bàn Đông, thành phố Đà Nẵng để giao ma túy. Trưa cùng ngày, sau khi cùng Nguyễn Giang B đi đám tang bạn của A tại xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng, A nói B điều khiển xe mô tô chở A ra điểm hẹn trên để mua ma túy. B đồng ý và điều khiển xe mô tô (xe B mượn của bạn không nhớ rõ biển số) chở A đi mua ma túy. Khi đến điểm hẹn, A và B gặp Bủm tại đoạn đường bê tông gần khu công nghiệp Điện Nam – Điện Ngọc. Bủm đưa cho A 01 bao ni lông màu đen, A thấy bên trong có 01 gói ma túy và 01 nỏ thủy tinh có dính ma túy trong bầu nỏ nên cất vào túi xách và nói B chở A về nhà tại tổ dân phố Phương Hoà Tây, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng. Khi về đến nhà thì A và B đem số ma túy mua được vào phòng ngủ chia ra thành nhiều gói nhỏ, A dùng kéo cắt ống hút nhựa ra thành nhiều đoạn ngắn, B dùng bật lửa đốt hàn kín lại 01 đầu ống, sau đó A đổ ma túy vào đoạn ống hút, B dùng bật lửa đốt hàn kín đầu ống còn lại. A và B chia gói ma túy mua được ra thành 18 gói nhỏ để A sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau khi phân chia ma túy xong, A bỏ số ma túy trên vào 01 túi ni lông và cất dưới tấm vải lau chân trong phòng ngủ rồi cùng B ăn tối, nghỉ ngơi, sau đó A đi ngủ, B thì nằm chơi game trên điện thoại.

Đến khuya cùng ngày, B có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên đã lấy 01 chai nhựa đục 02 lỗ trên nắp chai, sau đó cắm 01 ống hút và nỏ thủy tinh có dính sẵn ma túy đá trong bầu nỏ mà người bán ma túy cho A nêu trên vào 02 lỗ trên nắp. Làm xong bộ dụng cụ, B dùng bật lửa đốt ma túy trong nỏ sử dụng, B hút 02 hơi ma túy đá rồi đổ nước trong chai và cất bộ dụng cụ vào sát tường, sau đó đi ngủ. Thời điểm B sử dụng ma túy đá A đã ngủ, không biết B sử dụng ma túy trong phòng. Đến sáng ngày 30/11/2025, A và B dậy, B đi về nhà.

Sau khi chia gói ma túy đá mua được ra thành 18 gói nhỏ nêu trên. Trong ngày 30/11/2025, Trần Thị Thúy A đã 01 lần trực tiếp bán ma túy và 01 lần nhờ B bán ma túy, cụ thể:

- Vào trưa ngày 30/11/2025, Nguyễn Quang TH sử dụng tài khoản messenger tên "Rin Nguyễn" liên lạc với A qua tài khoản messenger tên "Cuộc Sống Mà" hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng, A đồng ý và nói TH đến nhà A. Một lúc sau, TH đến nhà gặp A, A bán cho TH 01 gói ma túy giá 300.000 đồng, TH cầm gói ma túy và nói với A tí về chuyển khoản trả tiền. A đồng ý, TH đem gói ma túy đá về nhà một mình sử dụng hết. Đến sáng ngày 01/12/2025, TH chuyển vào tài khoản số 0651000619765 của A mở tại Ngân hàng Aetcombank số tiền 300.000 đồng.

- Vào trưa 30/11/2025, Hoàng Quốc V1 sử dụng tài khoản messenger tên "V1 Hưng" liên lạc với A qua tài khoản messenger tên "Cuộc Sống Mà" hỏi mua 01 gói ma túy giá 300.000 đồng, A đồng ý nhưng do bận Aệc nên A hẹn V1 qua chiều. Chiều cùng ngày, Nguyễn Giang B qua nhà A chơi. Lúc này, do bận cho bà nội ăn nên A lấy 01 gói ma túy bỏ vào vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse đưa cho B nhờ B đem ra đặt ở trụ biển quảng cáo gần chợ Chiên Đàn cho người mua đến nhặt. B đồng ý và điều khiển xe mô tô (mượn của bạn không rõ lai lịch) cầm vỏ bao thuốc lá có gói ma túy đi đặt ở vị trí trên xong rồi dung điện thoại Samsung GalaxyA24, vỏ màu tím có gắn sim số 0969408759 nhắn tin bằng tin nhắn thoại qua ứng dụng messenger thông báo cho A biết. A liên lạc chỉ vị trí đặt gói ma túy trên cho V1 đến nhặt. Sau khi nhặt được gói ma

túy, V1 chuyển vào tài khoản số 0839491079 của A mở tại Ngân hàng MBbank số tiền 300.000 đồng và đem gói ma túy đá về cất giữ chưa sử dụng vì chưa có dụng cụ. Đến chiều tối ngày 01/12/2025, V1 nghe thông tin A bị bắt nên đã xé vỏ bao đổ hết số ma túy đá mà V1 mua của A nêu trên xuống kênh nước ở gần nhà V1.

Nguyễn Giang B sau khi đem ma túy đi bán giúp A xong thì đi về lại nhà A và ở tại đây đến ngày 01/12/2025. Đến 13 giờ 15 phút cùng ngày, Công an phường Bàn Thạch đến nhà A vào kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Trần Thị Thúy A và Nguyễn Giang B đang tàng trữ trái phép ma túy.

* Tang vật tạm giữ:

- 16 (mười sáu) túi ni lông có khoá miệng bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi vấn là ma tuý loại Methamphetamine. (đã được niêm phong; ký hiệu TT);

- 16 (mười sáu) đoạn ống nhựa trong suốt sau khi cắt một đầu để cân xác định khối lượng chất rắn bên trong (đã được niêm phong; ký hiệu VO);

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma tuý gồm: 01 chai nhựa; 01 nỏ thuỷ tinh có bám dính chất rắn; 01 ống hút nhựa;

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh, một đầu được cắt nhọn;

- 01 (một) bật lửa;

- 01 (một) kéo sắt;

- 01(một) điện thoại hiệu oppo màu xanh, số IMEI1: 866996066287915, IMEI2: 866996066287907, gắn sim số 0867149759 của Trần Thị Thuý A và gắn sim số 0797565777 của Nguyễn Giang B;

- 01 (môt) điện thoại hiệu Samsung màu tím, số IMEI: 352405754665383, gắn sim số 0969408759 của Nguyễn Giang B;

- 01 (một) cuốn sổ tay có kích thước 10cm x 6,5cm;

- 01 (một) hộp giấy màu đen và cam dài 12cm, rộng 7,5cm, cao 2,5cm.

* Kết quả test thử nhanh sử dụng các chất ma tuý: Trần Thị Thúy A, Nguyễn Giang B dương tính với chất ma túy, loại MET (Methamphetamine). Cơ quan Công an đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Giang B và Trần Thị Thúy A (niêm phong ký hiệu mẫu A, B) để tiến hành giám định.

* Kết luật giám định ma tuý: Tại bản kết luận giám định số 1410/KL-KTTHS ngày 08/12/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong nỏ thuỷ tinh và chất bám dính trong đoạn ống nhựa trong bì niêm phong ký hiệu TC gửi giám định đều là ma tuý, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu tinh thể là 0,070 gam; chất bám dính trong đoạn ống nhựa dạng vết nên không xác định được khối lượng.

- Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu TT gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu TT: 2,252 gam.

- Tìm thấy chất ma tuý Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ký hiệu A, B gửi giám định.

Cáo trạng số 65/CT-VKSDNG-HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Aện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Thị Thúy A và Nguyễn Giang B về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Aện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trần Thị Thúy A và Nguyễn Giang B; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội*"Mua bán trái phép chất ma túy"*, áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 (bị cáo A áp dụng thêm điểm r khoản 1, bị cáo B áp dụng thêm điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51), Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Thúy A với mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù và bị cáo Nguyễn Giang B với mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành A của mình là A phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Bị cáo Trần Thị Thúy A và Nguyễn Giang B thực hiện hành A phạm tội trên địa bàn phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng và bị Aện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng truy tố về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng theo quy định tại Điều 268 và Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về hành A, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Điều tra Aên, Aện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng, Kiểm sát Aên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành A, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành A, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Thúy A và Nguyễn Giang B thành khẩn khai báo về hành A phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 29/11/2025, Trần Thị Thúy A và Nguyễn Giang B mua ma túy về nhà của A tại tổ dân phố Phương Hoà Tây, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng sau đó chia ra 18 gói nhỏ, trong ngày 30/11/2025, Trần

Thị Thúy A trực tiếp bán cho Nguyễn Quang TH 01 gói ma túy giá 300.000 đồng và Trần Thị Thúy A nhờ Nguyễn Giang B bán giúp ma túy cho Hoàng Quốc V1 01 gói ma túy giá 300.000 đồng. Số ma túy còn lại A cất giữ tại nhà A. Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 01/12/2025, tại phòng ngủ nhà ở của Trần Thị Thuý A tại Tổ dân phố Phương Hoà Tây, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng, Công an phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang Trần Thị Thuý A, Nguyễn Giang B tàng trữ 2,322 gam ma tuý loại Methamphetamine để sử dụng và bán lại kiếm lời.

Ngoài ra, vào ngày 26/11/2025, 27/11/2025, Trần Thị Thúy A đã trực tiếp bán ma túy cho Bùi Thanh P 01 gói ma túy giá 400.000 đồng, bán cho Lê Tuấn V 01 lần 01 gói ma túy giá 300.000 đồng.

Tổng số tiền Trần Thị Thúy A thu lợi bất chính là 1.300.000 đồng.

Hành A của Trần Thị Thúy A và Nguyễn Giang B đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Aện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng truy tố và luận tội của Kiểm sát Aên tại phiên toà là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành A phạm tội và vai trò của từng của bị cáo:

Ma túy làm hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập, làm cho thần kinh người nghiện bị tổn hại. Ma tuý là nguyên nhân làm nảy sinh, gia tăng tình hình tội phạm, các tệ nạn xã hội khác.

Chất ma tuý là các chất gây nghiện, chất hướng thần được quy định trong danh mục chất ma túy do Chính phủ ban hành và độc quyền quản lý.

Các bị cáo nhận thức được hành A mua bán ma túy là A phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý cùng nhau thực hiện, có sự giúp sức lẫn nhau nhưng không có sự phân công công Aệc, không ăn chia lợi nhuận nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Hành A của các bị cáo nhiều lần bán ma túy cho đối tượng nghiện đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy. Do vậy, cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Bị cáo A là người chủ mưu, trực tiếp liên lạc mua và bán ma túy, cất giấu ma túy tại nơi cư trú. Bị cáo B là người giúp sức cho bị cáo A trong Aệc phân ma túy, giao ma túy cho người mua. Do đó, HĐXX nhận thấy vai trò của bị cáo A là cao hơn bị cáo B.

[2.3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt của các bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo A tự thú về hành A phạm tội trước đó, bị cáo B có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, được Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Nam tặng 01 giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác

giúp dân phòng, chống, khắc phục hậu quả cơn bão số 9 năm 2009; gia đình bị can B có công cách mạng (có cha là thương binh 4/4 và được Chủ tịch Nước CHXHCN V1 Nam tặng Huân Chương Chiến Sĩ Vẻ Vang hạng nhất, nhì, ba). Vì vậy, các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo A được hưởng thêm điểm r khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo B được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt: Hành A phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng nên phải xử phạt hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt. Đồng thời, bị cáo A có vai trò cao hơn bị cáo B nên bị cáo A phải chịu hình phạt cao hơn so với bị cáo B nhưng xét thấy bị cáo tự thú về hành A trước đó nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công Aệc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."*, xét thấy bị cáo A hưởng lợi bất chính nên cần phạt bổ sung, bị cáo B không hưởng lợi nên không xử phạt bổ sung.

[2.6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với số ma tuý 2,252gam là của Trần Thị Thúy A cất giữ với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời, hoàn trả sau giám định (hoàn trả 1,971 gam Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu vật giám định) được niêm phong trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu TT của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là tang vật phạm tội nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 16 (mười sáu) đoạn ống nhựa trong suốt là vỏ nhựa đựng ma túy của Trần Thị Thúy A nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 (một) bộ dụng cụ gồm: 01 (một) chai nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 (một) nỏ thủy tinh và 01 (một) ống hút nhựa là bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá do Nguyễn Giang B tự chế để sử dụng ma túy đá vào khuya ngày 29/11/2025 nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh có một đầu được cắt nhọn; 01 (một) bật lửa ga; 01 (một) kéo bằng kim loại là những đồ vật, dụng cụ Trần Thị Thúy A và Nguyễn Giang B dùng để phân chia ma túy. Do đó đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 (một) cuốn sổ tay kích thước 10cm x 6,5cm là của Trần Thị Thúy A ghi chi tiêu hằng ngày, không liên quan đến Aệc phạm tội nên trả lại cho Trần Thị Thúy A.

- Đối với 01 (một) hộp giấy màu đen – cam, kích thước 12cm x 7,5cm x 2,5cm là hộp đựng đồ dùng cá nhân của Trần Thị Thúy A không liên quan đến Aệc phạm tội nên trả lại cho Trần Thị Thúy A.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A77s, vỏ màu xanh có gắn sim số 0867149759 và 0797565777 là điện thoại của Trần Thị Thúy A dùng để liên lạc cho cá nhân và liên lạc trong Aệc phạm tội. Kiểm tra, trích xuất dữ liệu phát hiện tin nhắn

trong ứng dụng messenger giữa Trần Thị Thúy A với Nguyễn Giang B, Bùi Thanh P, Lê Tuấn V, Hoàng Quốc V1 và Nguyễn Quang TH liên quan đến Aệc mua bán ma túy. Do đó tịch thu sung công quỹ nhà nước điện thoại trên và tịch thu tiêu hủy các sim số trên.

- Đối với 01 (một) máy điện thoại di động hiệu Samsung GalaxyA24, vỏ màu tím có gắn sim số 0969408759 là điện thoại của Nguyễn Giang B dùng để liên lạc cho cá nhân và liên lạc trong Aệc phạm tội. Kiểm tra, trích xuất dữ liệu phát hiện tin nhắn trong ứng dụng messenger giữa Nguyễn Giang B với Trần Thị Thúy A liên quan đến Aệc B giúp A bán ma túy. Do đó tịch thu sung công quỹ nhà nước điện thoại trên và tịch thu tiêu hủy sim số trên.

- Đối với số tiền 1.300.000 đồng, Trần Thị Thúy A bán ma túy có được. Đây là tiền thu lợi bất chính. Do đó truy thu sung công quỹ Nhà nước.

[3] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[4] Về những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông tên đã bán ma túy cho A, không rõ lai lịch và địa chỉ cụ thể ở đâu. Do đó, không có cơ sở để xử lý, khi nào phát hiện xử lý sau.

Đối với Nguyễn Giang B có hành A sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của Trần Thị Thúy A vào tối ngày 29/11/2025, A không biết Aệc B sử dụng ma túy trong phòng ngủ, không cung cấp chất ma túy, đồ vật, dụng cụ để B sử dụng ma túy. Do đó, không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Trần Thị Thúy A về hành A "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành A "Sử dụng trái phép chất ma túy" của Trần Thị Thúy A, Nguyễn Giang B, Bùi Thanh P, Lê Tuấn V, Nguyễn Quang TH. Kết quả điều tra xác định A, B, P, V và TH không nằm trong diện đối tượng quản lý theo điều 256a Bộ luật Hình sự, do đó không đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" mà A phạm quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt A phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội. Công an phường Bàn Thạch đã ra Quyết định xử phạt A phạm hành chính về hành A "Sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp.

Đối với Hoàng Quốc V1 mua ma túy của Trần Thị Thúy A nhưng chưa sử dụng. Do đó, cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với phương tiện xe mô tô Nguyễn Giang B sử dụng trong Aệc phạm tội: không xác định được nhân thân, lai lịch.Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ nên không đề cập xử lý.

Đối với hành A "Điều khiển xe trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy" của Nguyễn Giang B có dấu hiệu A phạm điểm e khoản 9 Điều 7 Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định xử phạt A phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ, thuộc thẩm quyền xử lý của Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng. Ngày 26/3/2026, Cơ quan

CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng có Văn bản chuyển thông tin A phạm cùng tài liệu liên quan đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng để tiếp tục xác minh xử lý theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 (riêng bị cáo Trần Thị Thúy A áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51; bị cáo Nguyễn Giang B áp dụng thêm khoản 2 Điều 51), Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Thị Thúy A và Nguyễn Giang B phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thúy 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 01/12/2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Giang B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 01/12/2025.

Căn cứ khoản 5 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thị Thúy A số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

[2] Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ Số ma tuý còn lại sau giám định (hoàn trả 1,971 gam Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu vật giám định) được niêm phong trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu TT của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

+16 (mười sáu) đoạn ống nhựa trong suốt.

+ 01 (một) bộ dụng cụ gồm: 01 (một) chai nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 (một) nỏ thủy tinh và 01 (một) ống hút nhựa.

+ 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh có một đầu được cắt nhọn;

+ 01 (một) bật lửa ga;

+ 01 (một) kéo bằng kim loại.

+ 01 (một) sim số 0867149759 của Trần Thị Thúy A.

+ 01 (một) sim số 0797565777 của Nguyễn Giang B.

+ 01 (một) sim số 0969408759 của Nguyễn Giang B.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A77s, vỏ màu xanh, số IMEI1: 866996066287915, IMEI2: 866996066287907 của Trần Thị Thúy A.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung GalaxyA24, vỏ màu tím, số IMEI: 352405754665383 của Nguyễn Giang B.

+ Số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) Trần Thị Thúy A thu lợi bất chính.

- Trả lại cho Trần Thị Thúy A:

+ 01 (một) cuốn sổ tay kích thước 10cm x 6,5cm.

+ 01 (một) hộp giấy màu đen – cam, kích thước 12cm x 7,5cm x 2,5cm.

(Tất cả vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 4 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Đà Nẵng với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Đà Nẵng).

[3] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị Thúy A và Nguyễn Giang B, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

[4] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/6/2026); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 5-Đà Nẵng;
- Công an TP Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 5-Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Thu Diễm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thu Diễm